| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2018/HSST
Ngày 05-6-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Huyền;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Thị Thu Hiền;

Ông Trần Ngọc Hải.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Cố Nải C, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1987, tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố HBT, phường AB, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Phố LT, Phường KD, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cố Nải K và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Vũ Thị Kim T, sinh năm 1987 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 19-01-2018, bị tạm giam từ ngày 25-01-2018; có mặt.

*- Bị hại:*

1. Bà Phạm Thu T, sinh năm 1971; địa chỉ: Phố HD, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

2. Bà Phạm Thanh H, sinh năm 1994; địa chỉ: Phố LT, phường KD, quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Đức T, sinh năm 1984; trú tại: Phố TNH, phường CD, quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 12 tháng 07 năm 2017 đến ngày 18 tháng 01 năm 2018, Cố Nải C đã thực hiện các hành vi như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2017, Cố Nải C đi đến quán Cafe B tại đường HD, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng. Trong khi đợi chị Phạm Thu T sinh năm 1971 là chủ quán pha đồ uống. C phát hiện thấy chiếc điện thoại di động của chị T đặt ở trên bàn cách vị trí C ngồi 02m, nên C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. C đã lén lút dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên cất vào túi quần phía sau, rồi yêu cầu chị T đóng đồ uống vào hộp và thanh toán tiền ra về. Sau đó, C đem chiếc điện thoại trên bán cho một cửa hàng cầm đồ (không nhớ địa chỉ) tại khu vực chợ CĐ, LC, thành phố Hải Phòng được số tiền 3.000.000 đồng, chi tiêu cá nhân hết. Đến tối cùng ngày, C lên mạng xã hội thấy việc trộm cắp của mình đã được Camera quay lại và đăng tải lên mạng xã hội Facebook nên đã chuộc lại chiếc điện thoại trên về đem trả lại cho chị T. Trưa ngày 13 tháng 7 năm 2017, C mang điện thoại đến trả cho chị T thì bị chị T đưa C đến Công an phường Minh Khai trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20 tháng 07 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Note 5 đã qua sử dụng có trị giá: 7.384.000 (bảy triệu ba trăm tám mươi tư nghìn) đồng.

Ngày 28 tháng 07 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại tài sản trên cho chị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 18 tháng 01 năm 2018, Cố Nải C đi qua cửa hàng bán quần áo số phố LT, phường KD, quận LC, thành phố Hải Phòng. C phát hiện trên bàn thu ngân trong cửa hàng có 01 chiếc điện thoại di động của chị Phạm Thanh H, sinh năm 1994 (nhân viên bán hàng) không có người trông coi, C đã nảy sinh ý định chiếm đoạt bằng cách, đi vào trong quán, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại rồi đi ra khỏi quán. Sau đó, C đi đến cửa hàng sửa chữa điện thoại tại số phố LT, phường KD, LC cài đặt lại màn hình rồi bán lại cho anh Bùi Đức T được số tiền 4.500.000 đồng. C đã chi tiêu cá nhân hết hết 3.000.000 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày Công an phường KD, quận LC bắt giữ được C theo quyết định truy nã số: 17 ngày 09 tháng 08 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng đã qua sử dụng có trị giá 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngày 09 tháng 03 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bị hại là chị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số V4684…; 01 chứng minh thư nhân dân số 0313751… đều mang tên Cố Nải C; 01 mũ lưỡi trai màu cam, nhãn hiệu Nike; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng và số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 26-4-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Cố Nải C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà, bị cáo Cố Nải C khai nhận, từ ngày 12 tháng 07 năm 2017 đến ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại các địa điểm đường HD, phường MK, quận HB và đường LT, phường KD, quận LC. Cố Nải C đã có hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động của chị Phạm Thu T và 01 chiếc điện thoại di động của chị Phạm Thanh H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.384.000 đồng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố bị cáo Cố Nải C về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Cố Nải C từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19-01-2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với Cố Nải C.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại Cố Nải C 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số V4684…; 01 chứng minh thư nhân dân số 0313751… đều mang tên Cố Nải C; 01 mũ lưỡi trai màu cam, nhãn hiệu Nike và 01 ví da màu đen. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng là tiền bị cáo bán điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng mà có. Truy thu của C số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng do thu lời bất chính mà có.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với cửa hàng cầm đồ tại khu vực CĐ, quận LC, tài liệu điều tra chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Bùi Đức T là người đã mua chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng trên. Nhưng T không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng không có căn

cứ khởi tố đối với T về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. T không yêu cầu C phải bồi thường số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định cuả Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng cuả Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Cố Nải C khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản như nội dung Cáo trạng đã truy tố; Lời khai của bị cáo còn được chứng minh bởi Biên bản ghi lời khai của bị hại, Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Kết luận định giá tài sản ngày 20-7-2017 và ngày 19-01-2018; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với các chứng cứ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cố Nải C có hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản có tổng giá trị 12.384.000 đồng của người bị hại. Như vậy, hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

[3] Bị cáo Cố Nải C đã thực hiện hai hành vi trộm cắp, một hành vi thực hiện vào ngày 12 tháng 7 năm 2017, một hành vi thực hiện vào ngày 18-01-2018. Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đều khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo từ sáu tháng đến ba năm. Vì vậy, để áp dụng thống nhất thì việc Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo Cố Nải C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an chung. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hai hành vi trộm cắp, một hành vi thực hiện vào ngày 12 tháng 7 năm 2017, một hành vi thực hiện vào ngày 18-01-2018. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không phạt tiền đối với bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chị Phạm Thu T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Note 5 và trả lại chị Phạm Thanh H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng. Chị T và chị H không yêu cầu bị cáo Cố Nải C phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề bồi thường.

[9] Đối với số tiền 4.500.000 đồng trên, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết 3.000.000 đồng. Nên căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng và truy thu bị cáo Cố Nải C số tiền 3.000.000 đồng.

[10] Trả lại Cố Nải C 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số V4684…; 01 chứng minh thư nhân dân số 0313751… đều mang tên Cố Nải C; 01 mũ lưỡi trai màu cam, nhãn hiệu Nike và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

[11] Anh Bùi Đức T là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, vỏ màu vàng trên, nhưng anh T không biết do bị cáo phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý anh T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Anh T không yêu cầu bị cáo Cố Nải C phải trả lại số tiền 4.500.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với cửa hàng cầm đồ tại khu vực CĐ, quận LC, tài liệu điều tra chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[13] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Cố Nải C 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19-01-2018.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số: 7268 ngày 03-5-2018 và truy thu bị cáo Cố Nải C số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Trả lại Cố Nải C 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: V4684…; 01 chứng minh thư nhân dân số 0313751… đều mang tên Cố Nải C; 01 mũ lưỡi trai màu cam, nhãn hiệu Nike và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều được quyền kháng cáo./.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Huyền**